TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 96/2024/HSST
Ngày 29 tháng 10 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Đồng Trưng**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lê Quang Ngọc**
2. Ông **Nguyễn Bá Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Hà** – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Ông **Mai Lương Sơn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 11 năm 1986 tại: T, Hà Nội; Nơi thường trú: thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; H và tên bố: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1971; Gia đình bị can có 03 anh, chị, em, bị can là con thứ nhất; Họ tên vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm: 1988; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2024.

Nhân thân: chưa tiền án, tiền sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Lê Việt D, sinh năm 1978.

ĐKHKTT tại: Thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/4/2024, Nguyễn Văn L sinh năm 1986, trú

tại thôn V, xã T, huyện T, TP Hà Nội đi ra quán nước của gia đình ông Dương Văn L1 sinh năm 1968, trú ở cùng thôn V để ngồi chơi uống nước. Tại đây, L gặp ông Lê Việt D (sinh năm 1978, trú ở cùng thôn V) đang ngồi chơi tại quán. Lúc này, giữa L và ông D xảy ra mâu thuẫn nói nhau về việc gia đình Lịch đẻ nhiều con gái, không có con trai, sau đó L đứng dậy đi về nhà.

Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 29/4/2024, sau khi đi liên hoan đội bóng, L đi đến quán nước nhà ông L1 để ngồi chơi uống nước. Tại quán nước có ông L1, ông Lê Việt D và ông Nguyễn Văn H1 sinh năm 1965, trú ở cùng thôn V, xã T. Lịch ngồi vào bàn uống nước phía bên tay phải ông D đang ngồi, cách ông D khoảng 70-80cm. Tại đây, L và ông D tiếp tục xảy ra mâu thuẫn nói nhau về việc gia đình L không đẻ được con trai. Bức xúc việc ông D nói mình không đẻ được con trai nên L dùng tay phải cầm chiếc ấm pha chè bằng sứ màu trắng, cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 6-7cm đang để trên mặt bàn rồi đứng dậy, quay người sang bên trái và dùng chiếc ấm đánh vào vùng mặt bên phải của ông D. Bị L đánh, ông D đứng dậy tóm hai tay vào áo L rồi hai bên giằng co nhau. Sự việc xảy ra có ông L1 và ông H1 can ngăn. Sau đó, do bị trượt chân nên L bị ngã ngửa về sau, tay phải Lịch chống vào mảnh vỡ của ấm pha chè. Do mọi người can ngăn nên hai bên không tiếp tục xô xát đánh nhau nữa, ông D đi về nhà và được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích.

Hậu quả:

- Ông Lê Việt D bị thương tại vùng mắt và vùng cổ bên phải, đi điều trị tại Bệnh viện Q từ ngày 29/4/2024 đến ngày 14/5/2024.

- Nguyễn Văn L bị rách da chảy máu ở đầu ngón tay giữa và khe ngón tay bàn tay phải. Không đi điều trị tại đâu.

* Tại Kết luận giám định số: 3975/KL-KTHS ngày 14 tháng 6 năm 2024 của V - Bộ C1, kết luận về thương tích của ông Lê Việt D như sau: Sẹo nửa ngoài cung mày phải kích thước nhỏ: 03%; Sẹo mi trên mắt phải kích thước trung bình, không co kéo hở mi: 06%; Sẹo gò má phải kích thước nhỏ: 03%; Sẹo vùng cổ bên phải kích thước nhỏ: 02%; Sẹo phẫu thuật mào chậu trước trên bên trái kích thước nhỏ: 01%; Khuyết xương thành trong ổ mắt phải: 08%; Khuyết xương chậu do phẫu thuật tạo hình thành trong ổ mắt phải: 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lê Việt D tại thời điểm giám định là: ***23% (hai mươi ba phần trăm).***

* Tại Kết luận giám định số: 3976/KL-KTHS ngày 05 tháng 6 năm 2024 của V - Bộ C1, kết luận về thương tích của Nguyễn Văn L: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là: 02% (hai phần trăm).

Tại Cơ quan điều tra ông Dương Văn L1 khai: Ông L1 có quen biết L và ông D. Tối ngày 28/4/2024, ông L1 có ngồi bán nước chè ở ngã tư Cầu M, thôn V(gần nhà ông L1). L và ông D ngồi uống nước chè. Tại đây, giữa L và ông D có lời nói mâu thuẫn về việc ông D nói L không đẻ được con trai, sau đó hai người về nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 29/4/2024, lúc này ông D đã ngồi tại quán, sau đó ông H1 đến và ngồi đối diện với ông D ở bàn nhựa. Một lúc sau khi mọi người

ngồi uống nước thì L đến và đứng ở vị trí bàn nhựa(giữa ông H1 và ông D). Sau đó ông L1 quay mặt sang phải để nhìn mấy cháu đánh cờ tướng ở bên trong, khi ông L1 vừa quay vào thì nghe thấy tiếng choảng, ông L1 quay mặt lại thì thấy Lịch vẫn đứng ở vị trí ban đầu, ông D đang ngồi, phần đầu ông D đang chảy máu. Ông L1 thấy nhiều mảnh vỡ của chiếc ấm pha chè sung quanh vị trí ông D ngồi.. Sau đó L và ông D xô xát, giằng co nhau. Ông L1 thấy vậy đã cùng với ông H1 chạy ra can ngăn. Chiếc ấm bị vỡ ấm pha chè bằng sứ, màu trắng, cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 7cm. Chiếc ấm này là của gia đình ông L1, giá trị không lớn, ông L1 không yêu cầu bồi thường.

Ông Nguyễn Văn H1 khai tại Cơ quan điều tra: Khoảng 19 giờ 55 ngày 29/4/2024, ông H1 ngồi uống nước với ông D và ông L1 tại quán nước nhà ông L1. Khi đang ngồi uống nước thì có Nguyễn Văn L vào uống nước. Ông H1 đứng lên đi về thì thấy L và ông D giằng co, đẩy nhau, nói to tiếng với nhau, ông H1 và ông L1 có vào can ngăn. Tại thời điểm có mặt ông H1 không rõ có ai bị thương hay không.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

Đối với các mảnh vỡ của 01 chiếc ấm bằng sứ màu trắng Nguyễn Văn L sử dụng để gây thương tích cho anh Lê Việt D, đây là vật chứng vụ án nên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai để giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Văn L đã bồi thường cho ông Lê Việt D số tiền 60.000.000 đồng. Ông D đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho L.

Tại bản Cáo trạng số trạng số 91/CT-VKS ngày 30/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã Truy tố Nguyễn Văn L về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại có ý kiến, giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại Cơ quan điều tra và tại Đơn đề nghị giảm truy cứu trách nhiệm hình sự ngày 16/8/2024, ông D đã nhận bồi thường của bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết khác của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo

cho chính quyền địa phường nơi bị cáo cư trú đển giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của một chiếc ấm bằng sứ, màu trắng

Về dân sự: Do Nguyễn Văn L đã bồi thường cho ông Lê Việt D số tiền 60.000.000 đồng. Ông D đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, ngày 29/4/2024, tại quán nước của gia đình ông Dương Văn L1 ở thôn V, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn L đã dùng tay phải cầm 01 chiếc ấm pha chè bằng sứ màu trắng, cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 6 -7cm (là hung khí nguy hiểm) đang để trên mặt bàn, đánh trúng vùng mặt bên phải của ông Lê Việt D, gây thương tích cho ông D với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%.

Hành vi của bị cáo dùng ấm pha chè bằng sứ (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích với tỷ lệ 23% cho ông Lê Việt D là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại và cần được xem xét, xử lý nghiêm minh. Bị cáo đã trưởng thành phải hiểu biết các quy định của pháp luật về việc bảo vệ tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của con người. Tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hai có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hai không có yêu cầu về bồi thường nên không xem xét.

- Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của một chiếc ấm bằng sứ, màu trắng

- Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội "Cố ý gây thương tích";

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 26 (hai mươi sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của một chiếc ấm pha chè bằng sứ, màu trắng được niêm phong vào túi nilon có chữ ký của ông Dương Văn L1 và hình dấu đỏ của Công an xã T

Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/10/2024

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Công an huyện Thanh Oai;
- Chi cục THADS huyện Thanh Oai;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Đồng Trưng